

Số: 57/2020/ QĐST- HNGĐ

TA, ngày 12 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 68/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn*: Chị **Đặng Thị Mỹ H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: xx NTL, thị trấn CT, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Ngọc X**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: xx NTL, thị trấn CT, huyện TA, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị Mỹ H** và anh **Nguyễn Ngọc X**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **Đặng Thị Mỹ H** và anh **Nguyễn Ngọc X** thống nhất thỏa

thuận theo nguyện vọng của con chung giao con chung: Nguyễn Đăng HK, sinh ngày 05/01/2007 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng con chung Đăng Ngọc HL, sinh ngày 02/01/1994 đã thành niên nên chị H và anh X thống nhất không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Mỹ H và anh Nguyễn Ngọc X thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Thị Mỹ H tự nguyện chịu **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/ 0011947 ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TA, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND H.TA (2);
- Chi cục THADS H. TA (1);
- UBND xã AĐ, h. TA(1); (GCNKH số 82, quyền số 01 ngày 17/01/2007);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cơ